

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TP. HÀ NỘI
---*&---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&-----

Số: 16/QĐ - TA
Ngày: 11.7.2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý
hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S – TP. HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Chữ Phương Ngọc**.
2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà**.

Ngày 11.7.2019, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy số 03 Hà Nội (xã T, huyện S) tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 20/QĐ-TA ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, giới tính: Nam. Sinh năm 1979.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

ĐKHKT: Thôn L, xã M, huyện S, TP. Hà Nội.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi ở: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự:

- Ngày 20.3.2006 TAND thị xã Phúc Yên, Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 29.5.2007.

- Ngày 14.4.2009 UBND huyện S có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

- Ngày 24.4.2018 TAND huyện S, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 31.01.2019.

Con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Bùi Minh Hải** – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện S.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S: Bà **Trịnh Thị Oanh** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Khoảng 10 giờ ngày 11.6.2019, tại địa bàn thị trấn Sóc Sơn Công an huyện S kiểm tra hành chính đối với Phạm Văn H (sinh năm 1998, trú tại thôn H, xã H, huyện S), phát hiện thu giữ 01 vỏ túi nilon và 01 điện thoại di động. Phạm văn H khai: Khoảng 17 giờ ngày 10.6.2019, H điện thoại cho Dương Thị Thùy Th đặt vấn đề mua ma túy. H đến cổng quán massage Vườn Xoài (xã Q, huyện S) gặp và mua của Th 300.000đ được 01 túi ma túy đá. Sau khi mua được ma túy H đã sử dụng hết thì bị kiểm tra phát hiện.

Trên cơ sở tài liệu có trong hồ sơ, Công an huyện S tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh Massage Vườn Xoài và khám xét khẩn cấp người và nơi ở đối với Dương Thị Thùy Th tại thôn X, xã Q. Quá trình kiểm tra khám xét thu giữ 06 túi nilon của Th bên trong là Methamphetamine. Th khai nhận: Ma túy bán cho Phạm Văn H ngày 10.6.2019 là do Nguyễn Văn L, sinh năm 1979 ở thôn L, xã M đưa cho, tiền bán ma túy cho H Th đã đưa cho Linh.

Trên cơ sở lời khai của Th, ngày 11.6.2019 Công an huyện S mời Nguyễn Văn L đến trụ sở làm việc, L khai nhận có sử dụng ma túy cùng Th chiều ngày 10.6.2019 nhưng không đưa ma túy cho Th. Do vậy, Công an huyện S đã tiến hành giao Nguyễn Văn L cho Công an xã T xác minh, lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc theo diện lang thang.

Tại hồ sơ Nguyễn Văn L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy từ năm 2003. Năm 2007 sau khi đi thi hành hình phạt 18 tháng tù của bản án của TAND thị xã Phúc Yên về L tiếp tục sử dụng ma túy. Đến năm 2009 UBND huyện S đã có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 02 năm, đến ngày 03.4.2011 L trở về địa phương và tiếp tục sử dụng ma túy, năm 2018 L bị TAND huyện S, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 31.01.2019. Sau khi ra trại L không về trình diện tại địa phương mà sống lang thang, lúc thì ở nhà bạn gái tên Nguyễn Phương Th ở thôn D, xã T nhưng không đăng ký tạm trú, lúc thì ở cùng Th ở xã Q, lúc thuê nhà nghỉ khách sạn ngủ. Sau khi ra trại L tiếp tục sử dụng ma túy dạng đá, tần xuất sử dụng vài hôm một lần, sử dụng bằng hình thức hút. Khoảng 16 giờ ngày 10.6.2019 L đã sử dụng ma túy đá cùng với Th, L và S tại phòng số 5 quán Vườn Xoài, đến khoảng 01 giờ ngày 11.6.2019 thì L về nhà chị Th ngủ. Sau khi được cơ quan công an mời đến làm việc tiến hành xét nghiệm nước tiểu của L có kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 12.6.2019 Chủ tịch UBND xã T đã có quyết định số 161/QĐ-UBND giao L cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 03 Hà Nội.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã T thì ngày 24.6.2019 Trưởng phòng Tư pháp huyện S đã có

Công văn số 133/TP kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ. Sau khi nhận được hồ sơ ngày 24.6.2019 Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện S đã có Công văn số 60/LĐTBXH – PCTNXH gửi Tòa án nhân dân huyện S đề nghị Tòa án huyện S ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L với thời hạn 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện S đề nghị trên cơ sở tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của Nguyễn Văn L có đủ cơ sở xác định đối tượng L là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị TAND huyện S xem xét áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L là đúng trình tự quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị, Thẩm phán, Thư ký, người bị đề nghị đều tuân theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án huyện S chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện S, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L với thời hạn 24 tháng.

XÉT THẤY

*** Về phần thủ tục:** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L được lập theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, do anh Linh có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã M, huyện S, TP. Hà Nội, anh là đối tượng sống lang thang và được Công an xã T, huyện S lập hồ sơ nên hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét của TAND huyện S.

***Về nội dung:** Tại phiên họp anh L khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm, lời khai của anh phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định: Anh Nguyễn Văn L sử dụng ma túy từ năm 2003, sau khi chấp hành xong hình phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, anh L ra trại ngày 31.01.2019, trở về anh tiếp tục sử dụng ma túy tổng hợp, tần suất sử dụng là 02 lần một tuần, sử dụng bằng hình thức hút. Theo quy định Điều 40 của Luật thi hành án hình sự thì sau khi được trả lại tự do Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ về trình diện tại nơi cư trú, nhưng bản thân L không trình diện tại UBND xã M và sống lang thang không đăng ký tạm trú tại đâu. Do vậy Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định. Như vậy theo quy định tại Điều 96

Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Khoản 3 Điều 3 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 09.9.2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Nguyễn Văn L thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân đối tượng L năm 2009 đã đi cai nghiện bắt buộc 02 năm, sau khi chấp hành xong hình phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy lại tiếp tục sử dụng ma túy nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng mới có tác dụng tạo điều kiện cho anh L cai nghiện ma túy về tái hòa nhập cộng đồng, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn L**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Nguyễn Văn L có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện S có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện S có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện S phối hợp với Công an huyện S có trách nhiệm thi hành quyết định đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện S;
- Phòng LĐTBXH huyện S;
- Công an huyện S;
- Người bị đề nghị;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chữ Phương Ngọc

